Sao y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ; 19/08/2026; 15:40:52; +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 72 /2026/QĐ-UBND	*Quảng Trị, ngày 17 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Căn cứ Thông tư số 103/2025/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về trang bị, bố trí phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho nhà và công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 5744/TTr-CAT-PC07 ngày 23/7/2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Quyết định quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành;

Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/cáo);
- Bộ Xây dựng (b/cáo);
- Bộ Công an;
- Cục kiểm tra VBQPPL và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế (Bộ Xây dựng);
- Cục Pháp chế và cải cách hành chính tư pháp (Bộ Công an);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- VP: Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Báo và PT, TH tỉnh Quảng Trị;
- Trung tâm điều hành thông tin tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Hồng Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

(Ban hành kèm theo Quyết định số 72 /2026/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của UBND tỉnh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 55 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15.

2. Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia công tác cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

3. Những nội dung không quy định trong Quyết định này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực thi hành.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Khu vực đô thị là phạm vi các đô thị và phường đạt trình độ phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được công bố tại Quyết định của UBND tỉnh Quảng Trị.

2. Khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy là khu vực đô thị có hệ thống đường giao thông không đáp ứng các yêu cầu về: Chiều rộng, chiều cao thông thủy, độ dốc, tải trọng mặt đường của đường giao thông và bãi đỗ xe chữa cháy theo quy định tại mục 6.2 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình, được ban hành kèm theo Thông tư số 06/2022/TT-BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình, được ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BXD (sau đây gọi chung là QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD).

3. Khu vực đô thị không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy là khu vực đô thị thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Khu vực đô thị không có nguồn nước phục vụ chữa cháy, bao gồm nguồn nước tự nhiên hoặc hệ thống trụ nước chữa cháy ngoài nhà.

b) Không bảo đảm lưu lượng nước chữa cháy theo quy định tại Bảng H.1 QCVN 10:2025/BCA Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về trang bị, bố trí phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho nhà và công trình được ban hành kèm theo Thông tư số 103/2025/TT-BCA (sau đây gọi chung là QCVN 10:2025/BCA).

c) Khoảng cách giữa các trụ nước chữa cháy không đáp ứng quy định tại mục H.1.4.7 QCVN 10:2025/BCA.

d) Không có lối tiếp cận, bến lấy nước, hố thu nước phục vụ chữa cháy tại ao, hồ, sông, suối, kênh theo đúng quy cách và tuân thủ các quy định tại mục H.1.5.4 và mục H.1.5.9 QCVN 10:2025/BCA.

Điều 3. Quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy

1. Cải tạo, chỉnh trang đối với khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy:

a) Đối với khu vực đô thị có khả năng cải tạo, chỉnh trang:

- Nâng cấp, bố trí đường giao thông và bãi đỗ xe chữa cháy, đảm bảo cho phương tiện của lực lượng chữa cháy tiếp cận, đáp ứng theo quy định tại mục 6.2 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

- Đối với đường giao thông nhỏ hẹp chỉ đủ cho 1 làn xe chạy thì cứ ít nhất 100 m phải thiết kế một đoạn đường mở rộng có chiều dài tối thiểu 8 m và chiều rộng tối thiểu 7 m để xe chữa cháy và các loại xe khác có thể tránh nhau dễ dàng, đáp ứng quy định tại mục 6.5 QCVN 06:2022/BXD.

- Trường hợp đường giao thông tiếp giáp công trình có chiều cao thông thuỷ không bảo đảm kích thước theo quy định (như do hệ thống đường dây điện, cổng chào, biển quảng cáo hoặc công trình kiến trúc khác gây cản trở) thì nâng cấp, cải tạo hoặc phá dỡ các kết cấu chặn phía trên đường cho xe chữa cháy và bãi đỗ xe chữa cháy đáp ứng quy định tại mục 6.2.1.3 QCVN 06:2022/BXD (trừ các trường hợp vướng mắc bởi các công trình giao thông cố định hoặc không thể cải tạo như: cầu vượt, đường giao thông tầng trên hoặc đường sắt).

b) Đối với khu vực đô thị không có khả năng cải tạo, chỉnh trang:

Nghiên cứu, bố trí lối thoát hiểm, phương án chống cháy lan của các công trình, nhà ở trong khu vực đô thị đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành.

2. Cải tạo, chỉnh trang đối với khu vực đô thị không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy:

a) Đối với khu vực đô thị chưa có nguồn nước phục vụ chữa cháy thì bố trí các bồn, bể trữ nước cho chữa cháy theo quy định tại mục H.1.5.2 QCVN 10:2025/BCA.

b) Đối với khu vực đô thị phải bố trí các trụ cấp nước chữa cháy ngoài nhà dọc theo đường giao thông bảo đảm lưu lượng và khoảng cách được quy định tại Bảng H.1 và mục H.1.4.7 QCVN 10:2025/BCA.

c) Trường hợp các trụ nước chữa cháy bị hư hỏng, xuống cấp, không có nước, có nước nhưng không lấy được hoặc áp lực nước không bảo đảm theo quy định, thì các đơn vị chủ quản, chủ đầu tư, cơ quan quản lý hệ thống cấp nước phải kịp thời tổ chức kiểm tra, nâng cấp, sửa chữa, bảo đảm các trụ nước hoạt động bình thường, đáp ứng yêu cầu phục vụ chữa cháy.

d) Trường hợp các ao, hồ, sông, bể nước chưa có lối tiếp cận, bến lấy nước, hố thu nước phục vụ chữa cháy thì phải tổ chức đầu tư xây dựng, cải tạo, bố trí lối tiếp cận, bến lấy nước, hố thu nước bảo đảm theo đúng quy định tại mục H.1.5.4 và mục H.1.5.9 QCVN 10:2025/BCA.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì tổ chức hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quy định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan, địa phương có liên quan tổng hợp kế hoạch, lộ trình thực hiện, nhu cầu kinh phí cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy do UBND cấp xã đề xuất; phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

c) Hướng dẫn UBND cấp xã rà soát, đề xuất cải tạo, chỉnh trang đối với khu vực đô thị không đảm bảo hạ tầng giao thông và nguồn nước phục vụ chữa cháy đảm bảo quy định tại Điều 3 Quy định này và Quy định pháp luật có liên quan. Thường xuyên đôn đốc, tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND cấp xã, các đơn vị cấp nước được quy định tại Quy định này.

d) Trong quá trình tổ chức thực hiện, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan giải quyết các khó khăn, vướng mắc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, phối hợp với Công an tỉnh báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.

2. Công an tỉnh:

a) Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát hệ thống khu vực đô thị không đảm bảo hạ tầng giao thông và nguồn nước phục vụ chữa cháy đảm bảo quy định tại Điều 3 Quy định này và Quy định pháp luật có liên quan.

c) Chủ trì theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Quy định; phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định này khi cần thiết hoặc khi có thay đổi của quy định pháp luật.

3. Sở Tài chính:

a) Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu kinh phí của Sở Xây dựng và đề xuất của các địa phương, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện cải tạo, chỉnh trang đô thị theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quy định này cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Rà soát các khu vực đô thị trên phạm vi địa bàn quản lý không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy, báo cáo cấp có thẩm quyền làm cơ sở thực hiện việc cải tạo, chỉnh trang phù hợp theo Quy định này.

c) Lập kế hoạch, lộ trình thực hiện cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý, đề xuất kinh phí báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Xây dựng) để xem xét, phê duyệt.

d) Báo cáo các khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này về Sở Xây dựng để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền; đồng thời gửi Công an tỉnh để nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định cho phù hợp với thực tiễn quản lý.

5. Các đơn vị cấp nước:

a) Tăng cường kiểm tra hệ thống cấp nước đô thị bảo đảm lưu lượng nước phục vụ chữa cháy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định này và quy định pháp luật có liên quan.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc cải tạo, nâng cấp, bố trí hệ thống cấp nước chữa cháy tại các khu vực đô thị.

6. Các tổ chức, cá nhân có liên quan:

a) Thực hiện việc đầu tư xây dựng, cải tạo chỉnh trang trong khu vực đô thị đảm bảo phù hợp Quyết định này và quy định pháp luật liên quan.

b) Chấp hành các quy định về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình triển khai thực hiện dự án.